

Số: 16 /2017/QĐ-UBND

Đồng Tháp, ngày 04 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc quy định giá tính lệ phí trước bạ nhà
trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 29 tháng 11 năm 2006;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 20 tháng 11 năm 2012;
Căn cứ Nghị định số 140/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ về lệ phí trước bạ;
Căn cứ Thông tư số 301/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí trước bạ;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định giá tính lệ phí trước bạ nhà trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

1. Mức thu lệ phí được xác định theo quy định tại Khoản 1, Khoản 8 Điều 4 Thông tư số 301/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn lệ phí trước bạ.

2. Giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà được xác định như sau:

Giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà (đồng)	=	Diện tích nhà chịu lệ phí trước bạ (m ²)	x	Giá 01 (một) mét vuông (đồng/m ²) nhà	x	Tỷ lệ (%) chất lượng còn lại của nhà chịu lệ phí trước bạ
---	---	--	---	---	---	---

a) Diện tích nhà chịu lệ phí trước bạ là toàn bộ diện tích sàn nhà (*kể cả diện tích công trình phụ kèm theo*) thuộc quyền sở hữu hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

b) Giá 01 (một) m² nhà là giá thực tế xây dựng “mới” 01 (một) m² sàn nhà của từng cấp nhà, hạng nhà được áp dụng theo Bảng giá nhà và vật kiến trúc xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp tại thời điểm tính lệ phí trước bạ.

c) Tỷ lệ phần trăm (%) chất lượng còn lại của nhà chịu thuế quy định cụ thể như sau:

c₁) Kê khai lệ phí trước bạ lần đầu.

- Đối với nhà có thời gian sử dụng dưới 05 (năm) năm: áp dụng tỷ lệ % chất lượng còn lại của nhà là 100%.

- Đối với nhà có thời gian sử dụng từ 05 (năm) năm trở lên: áp dụng tỷ lệ (%) chất lượng còn lại của nhà có thời gian đã sử dụng tương ứng theo hướng dẫn tại bảng kê khai lệ phí trước bạ lần thứ 02 trở đi.

c₂) Kê khai lệ phí trước bạ lần thứ 02 trở đi.

Thời gian sử dụng	Chất lượng còn lại của nhà cấp I (%)	Chất lượng còn lại của nhà cấp II (%)	Chất lượng còn lại của nhà cấp III (%)	Chất lượng còn lại của nhà cấp IV (%)
- Dưới 05 năm	97	95	90	83
- Từ 05 năm đến dưới 10 năm	91	85	70	50
- Từ 10 năm đến dưới 15 năm	84	75	50	17
- Từ 15 năm đến dưới 20 năm	78	65	30	0
- Từ 20 năm đến dưới 25 năm	72	55	10	0
- Từ 25 năm đến dưới 50 năm	53	25	0	0
- Từ 50 năm trở lên	25	0	0	0

Thời gian đã sử dụng của nhà được tính từ thời điểm (năm) xây dựng hoàn thành bàn giao nhà (hoặc đưa vào sử dụng) đến năm kê khai, nộp lệ phí trước bạ đối với nhà đó. Trường hợp hồ sơ không đủ căn cứ xác định được năm xây dựng nhà thì căn cứ theo năm mua nhà hoặc nhận nhà.

3. Các nội dung khác có liên quan không quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo Thông tư số 301/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí trước bạ và các văn bản có liên quan.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 23 tháng 5 năm 2017, thay thế Quyết định số 31/2011/QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc tính lệ phí trước bạ nhà trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Đoàn ĐBQH đơn vị Tỉnh;
- TT/TU, TT/HĐND Tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT/UBND Tỉnh;
- LĐVP/UBND Tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công Thông tin Điện tử Tỉnh;
- Công báo;
- Lưu: VT, KTTH.HS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Châu Hồng Phúc